

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5326 /UBND-NC

Nghệ An, ngày 15 tháng 5 năm 2026

V/v thực hiện Kế hoạch triển khai xây dựng
cơ sở dữ liệu về tôn giáo năm 2026

Kính gửi: Sở Dân tộc và Tôn giáo.

UBND tỉnh nhận được Quyết định số 262/QĐ-BDTTG ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo ban hành Kế hoạch triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về tôn giáo năm 2026 (có Quyết định nêu trên kèm theo),

Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Bùi Thanh An có ý kiến như sau:

Giao Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về tôn giáo năm 2026 được ban hành theo Quyết định nêu trên. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Phó Chủ tịch TTr UBND tỉnh;
- Chánh VP, PVP NC UBND tỉnh;
- Ban Tôn giáo - Sở DTTG;
- Lưu: VTUB, NC (TP, Vinh).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Thái Minh Tuấn

Số: 262 /QĐ-BD TTG

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về tôn giáo năm 2026

BỘ TRƯỞNG BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/07/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2026 và Hội nghị Chính phủ với địa phương;

Căn cứ Nghị định số 41/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Dân tộc và Tôn giáo và Nghị định số 114/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi khoản 12 Điều 3 Nghị định số 41/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Dân tộc và Tôn giáo;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Quyết định số 427/QĐ-BD TTG ngày 23/07/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ về cơ sở dữ

liệu, thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện của Bộ Dân tộc và Tôn giáo;

Căn cứ Quyết định số 621/2025/QĐ-BD TTG ngày 04/09/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo ban hành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ “xây dựng cơ sở dữ liệu về tôn giáo”;

Căn cứ Quyết định số 642/QĐ-BD TTG ngày 11/09/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán xây dựng cơ sở dữ liệu về tôn giáo;

Căn cứ Quyết định số 666/QĐ-BD TTG ngày 20/09/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ xây dựng nền tảng số dùng chung trong lĩnh vực công tác dân tộc và tôn giáo;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về tôn giáo năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Công an;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Các vụ, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ (để t/h);
- Lưu: VT, TGCP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Hải Trung

KẾ HOẠCH

Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về tôn giáo năm 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số 262 /QĐ-BD TTG ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo)

I. MỤC TIÊU

1. Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành về tôn giáo, do Bộ Dân tộc và Tôn giáo chủ trì quản lý, vận hành; bảo đảm đồng bộ, thống nhất từ Trung ương đến địa phương.

2. Tăng cường chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả công tác tham mưu, hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành và quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo của Bộ Dân tộc và Tôn giáo và của toàn ngành về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; đồng thời, tạo nền tảng chia sẻ thông tin có chọn lọc cho các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan theo quy định của pháp luật.

3. Hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu tập trung, số hóa, tích hợp thông tin liên quan đến tôn giáo, đảm bảo tính thống nhất, đầy đủ và cập nhật từ các cấp. Hệ thống được xây dựng trên hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, bảo mật cao, có khả năng kết nối, liên thông và chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cũng như các hệ thống khác, phục vụ hiệu quả cho công tác quản lý nhà nước, hoạch định chính sách, giám sát và phát triển bền vững.

4. Cung cấp thông tin công khai, minh bạch về các tổ chức tôn giáo được nhà nước công nhận, các cơ sở thờ tự hợp pháp và các hoạt động tôn giáo, giúp người dân và các tổ chức có được thông tin chính xác, tránh bị lợi dụng bởi các hoạt động tôn giáo bất hợp pháp. Đồng thời, cung cấp thông tin chính thức về tình hình tôn giáo tại Việt Nam cho các tổ chức quốc tế, các cơ quan đại diện nước ngoài, góp phần vào việc đối thoại và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.

II. YÊU CẦU

1. Cơ sở dữ liệu về tôn giáo được xây dựng tuân thủ Khung kiến trúc Chính phủ số Việt Nam; các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về dữ liệu và công nghệ thông tin hiện hành; đảm bảo an ninh, an toàn thông tin cho các dữ liệu, đặc biệt là các dữ liệu nhạy cảm liên quan đến tôn giáo, tín ngưỡng.

2. Công tác thu thập, tạo lập, số hóa, chuẩn hóa dữ liệu đảm bảo tính nhất quán trên toàn quốc, dễ dàng cho việc tổng hợp và phân tích. Mọi thông tin trong cơ sở dữ liệu phải được xác thực, đảm bảo độ chính xác.

3. Dữ liệu được tạo lập và duy trì bảo đảm nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật và bảo đảm liên thông dữ liệu.

4. Hệ thống nền tảng dùng chung, thống nhất, xuyên suốt từ Trung ương đến địa phương; có các biện pháp bảo mật cao để chống lại truy cập trái phép, ngăn chặn việc phá hoại hoặc đánh cắp dữ liệu, đặc biệt là các thông tin nhạy cảm; có cơ chế phân quyền truy cập rõ ràng. Sử dụng các công nghệ tiên tiến để đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, có khả năng mở rộng trong tương lai và tương thích với các hệ thống khác của Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

5. Giao diện người dùng (cho cả người quản trị và người khai thác thông tin) được thiết kế đơn giản, trực quan, người dùng có thể dễ dàng thao tác, tìm kiếm và khai thác dữ liệu. Hệ thống cho phép tìm kiếm thông tin nhanh chóng và chính xác theo nhiều tiêu chí khác nhau, đồng thời có khả năng kết xuất các báo cáo, thống kê đa dạng.

6. Việc tạo lập, quản lý và sử dụng dữ liệu phải tuân thủ nghiêm ngặt Luật tín ngưỡng, tôn giáo, Luật An ninh mạng và các quy định pháp luật khác có liên quan về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

7. Cần xây dựng quy trình cụ thể về việc thu thập, kiểm duyệt, cập nhật và khai thác dữ liệu; có sự phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng cá nhân, đơn vị tham gia vào quá trình vận hành hệ thống.

III. PHẠM VI DỮ LIỆU

1. Dữ liệu về tôn giáo.
2. Dữ liệu về các tổ chức tôn giáo, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.
3. Dữ liệu về nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung.
4. Dữ liệu về chức sắc, chức việc, nhà tu hành tôn giáo.
5. Dữ liệu về cơ sở tôn giáo.
6. Dữ liệu về hoạt động, sinh hoạt tôn giáo.
7. Dữ liệu về các hoạt động tôn giáo có yếu tố nước ngoài.
8. Dữ liệu về hoạt động của cơ sở đào tạo tôn giáo.
9. Dữ liệu về hoạt động xuất bản kinh sách, ấn phẩm tôn giáo.
10. Dữ liệu về các vấn đề phức tạp liên quan đến tôn giáo.

IV. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

1. Thông tin chung

- Đơn vị chủ trì: Ban Tôn giáo Chính phủ.
- Đơn vị phối hợp: Các vụ, đơn vị thuộc Bộ Dân tộc và Tôn giáo; Sở Dân tộc và Tôn giáo các tỉnh, thành phố; Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố không có Sở Dân tộc và Tôn giáo.

- Đầu mối theo dõi: Ông Nguyễn Đức Toàn, Phó Trưởng phòng Tổng hợp, Ban Tôn giáo Chính phủ, Số điện thoại: 0989.900.683, Email: nguyenductoan@moera.gov.vn.

2. Kế hoạch triển khai

STT	Nội dung công việc	Thời hạn hoàn thành	Kết quả đầu ra	Đơn vị chủ trì/phối hợp	Ghi chú
1	Triển khai thử nghiệm Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu tôn giáo (cấp Trung ương quản lý)				
1.1	Xây dựng, phát triển, hoàn thiện phần mềm nền tảng (cấp Trung ương quản lý)	31/12/2025	Phần mềm nền tảng	Ban Tôn giáo Chính phủ/ Trung tâm Chuyên đổi số/ Đơn vị thử nghiệm	Đã hoàn thành
1.2	Thu thập, số hóa, chuẩn hóa tạo lập dữ liệu về tôn giáo (cấp Trung ương quản lý)	31/01/2026	Dữ liệu về tôn giáo do Trung ương quản lý	Ban Tôn giáo Chính phủ/ Đơn vị thử nghiệm	Đã hoàn thành
1.3	Tích hợp nền tảng với VneID; Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và đào tạo sử dụng phần mềm cho Lãnh đạo, công chức của Ban Tôn giáo Chính phủ	31/01/2026	Nền tảng tích hợp/Lớp đào tạo	Ban Tôn giáo Chính phủ/ Trung tâm Chuyên đổi số/ Đơn vị thử nghiệm	Đã hoàn thành
2	Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về tôn giáo xuống địa phương				
2.1	Xây dựng mẫu phiếu thu thập dữ liệu; khảo sát, lấy ý kiến hoàn thiện các mẫu phiếu	15/5/2026	Quyết định ban hành Phiếu thu thập thông tin	Ban Tôn giáo Chính phủ/Sở Dân tộc và Tôn giáo/Sở Nội vụ	
2.2	Hướng dẫn địa phương công tác thu thập, số hóa, chuẩn hóa, tạo lập dữ liệu	31/5/2026	Quy trình thu thập dữ	Ban Tôn giáo Chính phủ/Sở Dân tộc và	

	về tôn giáo		liệu trên e-Form	Tôn giáo/Sở Nội vụ	
2.3	Khảo sát, phân tích quy trình nghiệp vụ; chức năng, tính năng của phần mềm nền tảng	30/6/2026	Quy trình nghiệp vụ phần mềm	Ban Tôn giáo Chính phủ/Sở Dân tộc và Tôn giáo/Sở Nội vụ/Tư vấn/Nhà thầu	
2.4	Phát triển, hoàn thiện phần mềm nền tảng dùng chung, thống nhất, xuyên suốt từ Trung ương đến địa phương	30/9/2026	Phần mềm nền tảng dùng chung	Nhà thầu/Ban Tôn giáo Chính phủ/Trung tâm Chuyển đổi số/Sở Dân tộc và Tôn giáo/Sở Nội vụ	
2.5	Hoàn thiện thu thập, tạo lập dữ liệu về tôn giáo; chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu	15/10/2026	Dữ liệu được tạo lập	Sở Dân tộc và Tôn giáo/Sở Nội vụ/Ban Tôn giáo Chính phủ/C06 (Bộ Công an)/Nhà thầu	
3	Tích hợp, kiểm thử nền tảng phần mềm dùng chung với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác	31/10/2026	Nền tảng tích hợp	Nhà thầu/C06 (Bộ Công an)/Ban Tôn giáo Chính phủ/Trung tâm Chuyển đổi số	
4	Đào tạo, hướng dẫn sử dụng hệ thống trên toàn quốc	15/11/2026	Lớp đào tạo, tập huấn	Nhà thầu/Ban Tôn giáo Chính phủ/Trung tâm Chuyển đổi số/Sở Dân tộc và Tôn giáo/Sở Nội vụ	

5	Ban hành văn bản hướng dẫn thống nhất việc tạo lập, cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu về tôn giáo từ trung ương đến địa phương	30/11/2026	Thông tư/Quy chế	Ban Tôn giáo Chính phủ/Vụ Pháp chế/Sở Dân tộc và Tôn giáo/Sở Nội vụ	
---	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------	------------------	----------------------------------------------------------------------------	--

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tôn giáo Chính phủ

- Chủ trì, tổ chức triển khai Kế hoạch này và chịu trách nhiệm toàn diện về nghiệp vụ, phần mềm, dữ liệu, tài chính, thủ tục hồ sơ triển khai; quản lý, đơn đốc các đơn vị liên quan thực hiện, bảo đảm hoàn thành các nội dung công việc theo đúng thời gian quy định.

- Chủ trì thu thập, tạo lập, chuẩn hóa dữ liệu về tôn giáo cấp Trung ương do Bộ Dân tộc và Tôn giáo quản lý, bảo đảm nguyên tắc “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Chuyển đổi số chuẩn bị hạ tầng và triển khai các phương án bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho CSDL về tôn giáo theo tiêu chuẩn TCVN 14423:2025 về an ninh mạng; kịp thời ứng cứu sự cố về hạ tầng kỹ thuật, dữ liệu và các ứng dụng của CSDL về tôn giáo.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo/Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố khảo sát, phân tích quy trình nghiệp vụ; chức năng, tính năng của phần mềm nền tảng và công tác thu thập, số hóa, chuẩn hóa, tạo lập dữ liệu về tôn giáo do địa phương quản lý.

- Phối hợp với vụ Kế hoạch - Tài chính trong việc điều chỉnh nguồn vốn và các thủ tục đầu tư thực hiện nhiệm vụ.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ kết quả triển khai nhiệm vụ theo Kế hoạch.

2. Trung tâm Chuyển đổi số

- Chủ trì, thẩm định các giải pháp về kỹ thuật, công nghệ, an toàn thông tin trong xây dựng nền tảng hệ thống theo quy định.

- Phối hợp, hỗ trợ Ban Tôn giáo Chính phủ chuẩn bị hạ tầng và triển khai các phương án bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho cơ sở dữ liệu tôn giáo theo tiêu chuẩn TCVN 14423:2025 về an ninh mạng; bảo đảm an toàn thông tin, kịp thời ứng cứu sự cố về hạ tầng kỹ thuật, dữ liệu và các ứng dụng của cơ sở dữ liệu tôn giáo.

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính

- Tham mưu Lãnh đạo Bộ tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn và đề xuất phương án đầu tư thực hiện nhiệm vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về tôn giáo bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ.

- Chủ trì, hướng dẫn Ban Tôn giáo Chính phủ về hồ sơ, các quy trình thủ tục, đấu thầu, thanh quyết toán; thẩm định, thẩm tra các hồ sơ tài chính thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

4. Các tỉnh, thành phố

Đề nghị đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quan tâm, chỉ đạo Sở Dân tộc và Tôn giáo/Sở Nội vụ (đối với các tỉnh, thành phố không thành lập Sở Dân tộc và Tôn giáo) và các cơ quan liên quan:

- Phối hợp với Ban Tôn giáo Chính phủ khảo sát, phân tích quy trình nghiệp vụ, chức năng, tính năng để phát triển phần mềm nền tảng thống nhất từ Trung ương đến địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành của địa phương thu thập, tạo lập, chuẩn hóa dữ liệu về tôn giáo cấp địa phương quản lý, bảo đảm nguyên tắc “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”./. *nhj*